**ÔN TẬP BÀI 4 & BÀI 5**

**Học sinh ghi câu trả lời đúng vào tập**

**Trắc Nghiệm Bài 4**

Câu 1.Từ khóa nào dùng để khai báo biến?

**A.** var

**B.** program

**C.** const

**D.** uses

Câu 2.Từ khóa nào dùng để khai báo hằng?

**A.** var

**B.** program

**C.** const

**D.** uses

Câu 3.Cú pháp khai báo biến?

**A.** const tên biến : kiểu dữ liệu ;

**B.** var tên biến : kiểu dữ liệu ;

**C.** uses tên biến : kiểu dữ liệu ;

**D.** program tên biến : kiểu dữ liệu ;

Câu 4.Tên biến do ai đặt trong Pascal?

**A.** Pascal tự phát sinh

**B.** Người lập trình đặt

**C.** Người sử dụng chương trình đặt

**D.** Tất cả các câu trên đều đúng

Câu 5.Phép gán trong Pascal dùng kí hiệu nào?

**A.** =

**B.** = =

**C.** : =

**D.** = :

Câu 6.Câu lệnh nào lấy giá trị x nhập từ bàn phím lưu vào bộ nhớ?

**A.** write(x) ;

**B.** writeln(x) ;

**C.** readln(x) ;

**D.** readln ;

Câu 7.Cho x có giá trị là 2, S:=x\*x thì S có giá trị là?

**A.** 4

**B.** 22

**C.** 2\*2

**D.** x\*x

Câu 8.Câu lệnh nào xuất giá trị x ra màn hình?

**A.** write(x) ;

**B.** writelnx ;

**C.** readln(x) ;

**D.** readlnx ;

Câu 9.Cú pháp khai báo hằng?

**A.** const tên hằng=giá trị ;

**B.** var tên hằng=giá trị ;

**C.** uses tên hằng=giá trị ;

**D.** program tên hằng=giá trị ;

Câu 10.Điểm khác biệt giữa khai báo biến và hằng là?

**A.** Biến không gán giá trị, hằng phải gán giá trị

**B.** Biến có kiểu dữ liệu, hằng không có kiểu dữ liệu

**C.** Cả hai câu A và B đều đúng

**D.** Cả hai câu A và B đều sai

Câu 11.Khi khai báo 1 biến thì điều gì xảy ra?

**A.** Máy tính cung cấp cho biến đó 1 ô nhớ để lưu trữ giá trị của biến

**B.** Ô nhớ này có thể sử dụng nhiều lần

**C.** Giá trị của biến là giá trị cuối cùng trong chương trình mà biến đó được gán

**D.** Tất cả các câu trên đều đúng

Câu 12.Khi khai báo 1 hằng thì điều gì xảy ra?

**A.** Máy tính cung cấp cho hằng đó 1 ô nhớ để lưu trữ giá trị của hằng, giá trị này vĩnh viễn

**B.** Ô nhớ này có thể sử dụng nhiều lần

**C.** Giá trị của hằng là giá trị cuối cùng trong chương trình mà hằng đó được gán

**D.** Tất cả các câu trên đều đúng

Câu 13.Sự khác nhau cơ bản giữa biến và hằng là?

**A.** Giá trị biến không đổi còn giá trị hằng thì có thể thay đổi

**B.** Giá trị biến thay đổi còn giá trị hằng thì không đổi

**C.** Cả hai đều cần cấp phát 1 ô nhớ

**D.** Không có gì khác nhau

Câu 14.Cho biết giá trị cụ thể của x sau khi chạy những câu lệnh sau đây?

Var a, x:byte;

a:=14;

a:=15;

x:=a;

**A.** x=15

**B.** x=14

**C.** x=a

**D.** x=0

Câu 15.Cho biết giá trị cụ thể của x sau khi chạy những câu lệnh sau đây?

var a:byte;

const x=20;

a:=14;

a:=15;

x:=a;

**A.** x=15

**B.** x=14

**C.** x=a

**D.** x=20

**Trắc Nghiệm Bài 5**

Câu 1.Bài toán là gì?

**A.** Là một vấn đề cần giải quyết

**B.** Là một phép tính cần tìm ra đáp số

**C.** Là một công việc hay nhiệm vụ cần thực hiện

**D.** Tất cả các định nghĩa trên

Câu 2.Những yêu cầu cần có trong một bài toán Tin học là?

**A.** đầu vào – đầu ra

**B.** giả thiết – kết luận

**C.** input - output

**D.** Tất cả những yêu cầu trên đều đúng

Câu 3.Bài toán khác với bài toán Tin học như thế nào?

**A.** Bài toán Tin học tổng quát và nhiều kết quả hơn

**B.** Bài toán Tin học khó xử lý hơn

**C.** Bài toán Tin học lúc nào cũng phải có đáp án

**D.** Bài toán Tin học quan trọng hơn

Câu 4.Xác định bài toán là gì?

**A.** Là xác định đề bài hỏi những gì

**B.** Là làm rõ những điều kiện cho trước và kết quả cần thu được

**C.** Xác định giải pháp cần thực hiện

**D.** Tất cả các câu trên đều đúng

Câu 5.Thuật toán là gì?

**A.** Là dãy các thao tác cần thực hiện theo thứ tự để thu được kết quả

**B.** Là cách giải một bài toán

**C.** Là những bước cụ thể, phương pháp giải bài toán

**D.** Là quy trình giải một bài toán

Câu 6.Điền các cụm từ còn thiếu vào chỗ trống theo đúng thứ tự?

………….là dãy các………..cần thực hiện theo một…………….để thu được…………cần thiết từ……..

**A.** thuật toán – thao tác – kết quả – điều kiện cho trước – trình tự xác định

**B.** thuật toán – thao tác – kết quả – trình tự xác định – điều kiện cho trước

**C.** thuật toán – thao tác – trình tự xác định – kết quả - điều kiện cho trước

**D.** thuật toán – thao tác – điều kiện cho trước – trình tự xác định – kết quả

Câu 7.Thuật toán thường được mô tả như thế nào?

**A.** Dưới dạng so sánh

**B.** Dưới dạng miêu tả

**C.** Dưới dạng liệt kê từng bước thực hiện

**D.** Dưới dạng phân tích

Câu 8.Quy trình nào đúng để giải một bài toán Tin học?

**A.** xác định bài toán – viết chương trình – mô tả thuật toán

**B.** viết chương trình – mô tả thuật toán – xác định bài toán

**C.** viết chương trình – xác định bài toán – mô tả thuật toán

**D.** xác định bài toán – mô tả thuật toán – viết chương trình

Câu 9.Chọn phát biểu ĐÚNG trong những phát biểu sau đây?

**A.** Máy tính có thể tự tìm ra cách giải cho bài toán

**B.** Thuật toán bao gồm các bước hữu hạn để giải quyết bài toán

**C.** Con người không cần ra lệnh máy tính cũng có thể tự thực hiện công việc

**D.** Xác định bài toán là tìm ra giải pháp chứ không phải tìm ra yêu cầu và điều kiện cho trước

Câu 10.Sau khi xác định bài toán chúng ta cần làm gì?

**A.** Mô tả thuật toán rồi nhờ máy tính giải quyết

**B.** Mô tả thuật toán rồi viết chương trình

**C.** Viết chương trình rồi tìm ra kết quả

**D.** Viết chương trình rồi mô tả thuật toán

Câu 11.Sau khi chạy những câu lệnh sau, việc gì sẽ xảy ra?

Var a,b,c:integer;

C:=a;

A:=b;

B:=c;

**A.** 3 số a, b, c có giá trị bằng nhau

**B.** Hoán đổi giá trị hai số a và c

**C.** Hoán đổi giá trị hai số b và c

**D.** Hoán đổi giá trị hai số a và b

Câu 12.Sau khi chạy những câu lệnh sau, việc gì sẽ xảy ra?

Var a,b,c:integer;

A:=b;

B:=c;

C:=a;

**A.** 3 số a, b, c có giá trị bằng nhau

**B.** Hoán đổi giá trị hai số a và c

**C.** Hoán đổi giá trị hai số b và c

**D.** Hoán đổi giá trị hai số a và b

Câu 13.Xác định input và output của bài toán tính tổng các số từ 1 đến 5?

**A.** Input : 1, 2, 3, 4 output : 10

**B.** Input : 1, 2, 3, 4, 5 output : 15

**C.** Input : 1, 5 output : 6

**D.** Input : 1, 5 output : 15

Câu 14.Xác định input và output của bài toán so sánh hai số a, b người dùng nhập vào?

**A.** Input : a, b output : a<b hoặc b>a hoặc a = b

**B.** Input : a, b output : a<b

**C.** Input : a, b output : b>a

**D.** Input : a, b output : a = b

Câu 15.Xác định input và output của bài toán tìm số lớn nhất trong dãy số nguyên do người dùng nhập vào?

**A.** Input : dãy số nguyên output : số lớn nhất

**B.** Input : dãy số nguyên output : số nhỏ nhất

**C.** Input : dãy số nguyên output : số đầu tiên

**D.** Input : dãy số nguyên output : số cuối cùng